

Phụ lục V

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1690.../SGB-HĐQT -BC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty  
(Năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương
- Địa chỉ trụ sở chính: 02C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 39.143.183 Fax: (84-28) 39.143.193
- Email: web\_admin@saigonbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.080.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SGB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

**1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông:** Ngày 28/04/2022, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**2. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1649/SGB-ĐHĐCĐ-NQ	28/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Quang Lãm	Chủ tịch HĐQT	04/10/2019	-
2	Trần Thanh Giang	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
3	Trần Thị Phương Khanh	Thành viên HĐQT	04/10/2019	-
4	Trần Quốc Thanh	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
5	Nguyễn Cao Trí *	Thành viên HĐQT	04/10/2019	-
6	Phạm Thị Kim Lệ	Thành viên độc lập HĐQT	04/10/2019	-

\* Ông Nguyễn Cao Trí không còn là Thành viên Hội đồng quản trị SAIGONBANK kể từ ngày 19/01/2023 theo quy định tại Điều 35 Luật các Tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung).

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Quang Lãm	4	100%	-
2	Trần Thanh Giang	4	100%	-
3	Trần Thị Phương Khanh	4	100%	-
4	Trần Quốc Thanh	4	100%	-
5	Nguyễn Cao Trí	4	100%	-
6	Phạm Thị Kim Lệ	4	100%	-

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Hội đồng quản trị thực hiện quản lý, giám sát và điều hành đối với hoạt động của Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo SAIGONBANK nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước; chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục duy trì các giải pháp điều hành hoạt động ngân hàng ổn định, đáp ứng an toàn thanh khoản, đảm bảo cơ cấu nguồn vốn huy động được cân đối hợp lý giữa nguồn vốn – sử dụng vốn; chỉ đạo thực hiện tăng trưởng tín dụng năm 2022 trên cơ sở nghiêm túc tuân thủ theo chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2022 được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phục hồi sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trên cơ sở phù hợp quy định và đảm bảo hiệu quả hoạt động của SAIGONBANK.

- Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, báo cáo thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh và điều hành Ngân hàng và các báo cáo khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị. Hàng tháng, Tổng Giám đốc kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị diễn biến tình hình hoạt động và những vấn đề phát sinh trong hoạt động của SAIGONBANK.

- Kiểm toán nội bộ đã thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động của SAIGONBANK trong phạm vi quyền hạn và báo cáo Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị.

#### **4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):**

Theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội đồng quản trị đã thành lập các Ủy ban là:

##### **4.1. Ủy ban nhân sự:**

Ủy ban nhân sự được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Trong năm 2022, Ủy ban nhân sự đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và đạt được kết quả:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của ngân hàng.

- Giám sát sự tuân thủ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đối với các quy định của pháp luật về việc sử dụng nguồn nhân lực.



- Đề xuất cử cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Qua công tác tham mưu của Ủy ban nhân sự, Hội đồng quản trị đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, từ đó ngày càng củng cố và nâng cao nguồn nhân lực của SAIGONBANK. Đồng thời, cán bộ, nhân viên tận tâm, tận lực hoàn thành công việc được giao.

#### **4.2. Ủy ban quản lý rủi ro:**

Ủy ban quản lý rủi ro được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 và tình hình hoạt động của SAIGONBANK, Ủy ban quản lý rủi ro đã thực hiện:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK.

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của SAIGONBANK trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của SAIGONBANK để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện triển khai thực hiện Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng; Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi chính sách quản trị rủi ro của hệ thống SAIGONBANK; cảnh báo rủi ro và có kiến nghị kịp thời đối với chính sách, quy định sản phẩm dịch vụ của SAIGONBANK.



**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	26/SGB-HĐQT-NQ	14/01/2022	Nghị quyết về việc điều động và bổ nhiệm các cán bộ quản lý Chi nhánh.	100%
2	27/SGB-HĐQT-NQ	14/01/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ tại Chi nhánh Tân Phú.	100%
3	28/SGB-HĐQT-NQ	14/01/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ tại Chi nhánh Bạc Liêu.	100%
4	410/SGB-HĐQT-NQ	25/01/2022	Nghị quyết về việc Tổ chức tài chính vi mô CEP đề nghị cấp tăng Hạn mức tín dụng năm 2022 để kinh doanh vốn trên cơ sở cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn.	100%
5	481/SGB-HĐQT-NQ	28/01/2022	Nghị quyết về việc kiện toàn Hội đồng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19.	100%
6	84/SGB-HĐQT-NQ	02/06/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Cầu Giấy.	100%
7	2250/SGB-HĐQT-NQ	16/06/2022	Nghị quyết về việc thay đổi địa điểm hoạt động Phòng Giao dịch Đông Hải thuộc Chi nhánh Bạc Liêu.	100%
8	2291/SGB-HĐQT-NQ	21/06/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
9	2292/SGB-HĐQT-NQ	21/06/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro thị trường và rủi ro tập trung trong doanh mục tự doanh tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
10	2293/SGB-HĐQT-NQ	21/06/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro thanh khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
11	2294/SGB-HĐQT-NQ	21/06/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	2295/SGB-HĐQT-NQ	21/06/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro tín dụng và rủi ro tập trung trong hoạt động cấp tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
13	106/SGB-HĐQT-NQ	29/06/2022	Nghị quyết về việc miễn nhiệm cán bộ quản lý tại Chi nhánh Sóc Trăng.	100%
14	2522/SGB-HĐQT-NQ	07/07/2022	Nghị quyết về việc chi thưởng cho các Đơn vị đạt năng suất, hiệu quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.	100%
15	123/SGB-HĐQT-NQ	28/07/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Hải Phòng.	100%
16	124/SGB-HĐQT-NQ	28/07/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Quận 7.	100%
17	2909/SGB-HĐQT-NQ	28/07/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế về tiền gửi tiết kiệm và Quy chế về tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
18	3194/SGB-HĐQT-NQ	19/08/2022	Nghị quyết về việc thay đổi tên gọi Phòng Giao dịch Quận 2 (thuộc Chi nhánh Thái Bình).	100%
19	3325/SGB-HĐQT-NQ	26/08/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quy định về cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
20	4017/SGB-HĐQT-NQ	14/10/2022	Nghị quyết về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro hoạt động tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
21	4018/SGB-HĐQT-NQ	14/10/2022	Nghị quyết về việc ban hành quy định về khung quản trị trong triển khai ICAAP tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
22	155/SGB-HĐQT-NQ	27/10/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Đồng Nai.	100%
23	4194/SGB-HĐQT-NQ	27/10/2022	Nghị quyết về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ gốc đối với Trường THPT Marie Curie.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	4678/SGB-HĐQT-NQ	24/11/2022	Nghị quyết về việc cấp hạn mức tín dụng năm 2022-2023 đối với Tổ chức tài chính vi mô CEP.	100%
25	175/SGB-HĐQT-NQ	30/11/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
26	4857/SGB-HĐQT-NQ	06/12/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023 của SAIGONBANK.	100%
27	208/SGB-HĐQT-NQ	21/12/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý.	100%
28	5079/SGB-HĐQT-NQ	21/12/2022	Nghị quyết về việc ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 Điều 16 "Quy chế về chế độ tài chính của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương" ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-SGB-HĐQT ngày 27/02/2019 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương	100%
29	5095/SGB-HĐQT-NQ	21/12/2022	Nghị quyết về quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý 2021.	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đặng Thị Kiều Phước	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
2	Vũ Quỳnh Mai	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Đào Phương Linh	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế



## 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Thị Kiều Phước	06	100%	100%	-
2	Vũ Quỳnh Mai	06	100%	100%	-
3	Nguyễn Đào Phương Linh	06	100%	100%	-

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo các quy định tại Điều lệ SAIGONBANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế về quản trị điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các quy định về phân cấp, ủy quyền của ngân hàng.

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng Giám đốc, qua đó giám sát tính tuân thủ trong công tác quản trị điều hành ngân hàng.

- Ban Kiểm soát đã tham dự họp Hội đồng quản trị nhằm nắm bắt tình hình thực hiện các chỉ tiêu, việc triển khai kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát vừa giám sát tính tuân thủ vừa đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động trọng yếu, những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro có ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của SAIGONBANK.

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật những thay đổi về danh sách các cổ đông lớn (từ 5% vốn điều lệ ngân hàng trở lên), thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc cùng những người có liên quan.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:** Sự phối hợp luôn đảm bảo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ SAIGONBANK, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):** kiểm tra hoạt động tại một số chi nhánh của SAIGONBANK.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Thanh Giang – Tổng Giám Đốc	26/11/1971	- Thạc sĩ quản trị kinh doanh. - Cử nhân Luật	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
2	Võ Thị Nguyệt Minh – Phó Tổng Giám đốc thường trực	27/03/1962	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/08/2013
3	Trần Quốc Thanh – Phó Tổng Giám đốc	02/03/1976	- Thạc sỹ Kinh tế - Cử nhân Luật	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
4	Phạm Hoàng Hồng Thịnh – Phó Tổng Giám đốc	25/05/1969	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
5	Nguyễn Tấn Phát – Phó Tổng Giám đốc	15/05/1976	- Cử nhân khoa học chuyên ngành tin học - Kỹ sư an toàn thông tin	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2019

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Loan Anh	29/09/1966	Cử nhân kế toán	Ngày bổ nhiệm: 01/08/2013

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2022, SAIGONBANK đã triển khai các khóa tập huấn, đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên như: nghiệp vụ đăng ký giao dịch bảo đảm; nghiệp vụ về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; nghiệp vụ quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ; tham gia chương trình tập huấn triển khai Nghị định số 143/2021/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; khóa bồi dưỡng nghiệp vụ về “Kỹ năng tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”,...; tổ chức cho cán bộ nhân viên tham gia khóa học “Nghiệp vụ nhận biết tài liệu thật, giả trong lĩnh vực ngân hàng”, “Kỹ năng nhận biết tiền thật, tiền giả”, “Nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền”,...



**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (*theo Phụ lục 01 đính kèm*).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (*theo Phụ lục 02 đính kèm*).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có. *Uuu*

*Nơi nhận:*

- Như trên; *uu*
- P.TCHC; TK.HĐQT “lru”.

*Uuuuu*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *Uuu*



**VŨ QUANG LÂM**





**Phụ lục 1. Danh sách về người có liên quan của SAIGONBANK  
(Thời điểm 31/12/2022)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
1	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương			24/12/2001			Công ty con	
2	Văn phòng Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh			05/12/2018			Tổ chức sở hữu trên 5% vốn điều lệ	
3	Công ty TNHH MTV Dầu khí thành phố Hồ Chí Minh							
4	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa							
5	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận			05/05/2017				
6	<b>Vũ Quang Lâm</b>		<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>				<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>	
6.1	Đào Vân Anh						Vợ	
6.2	Vũ Quang Hy						Con	
6.3	Vũ Quang Bảo Hân						Con	
6.4	Vũ Quang Lợi						Cha ruột	
6.5	Hạ Thị Thảo						Mẹ ruột	
6.6	Vũ Mạnh Lộc						Anh ruột	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
6.7	Vũ Huy Long						Anh ruột	
6.8	Trần Thị Mộng Thu						Chị dâu	
6.9	Vũ Quý Lâm						Anh ruột	
6.10	Nguyễn Thị Loan						Chị dâu	
6.11	Vũ Thị Thúy Lan						Chị ruột	
6.12	Nguyễn Đức Hiền						Anh rể	
6.13	Vũ Thái Lăng						Anh ruột	
6.14	Vũ Thành Lam						Anh ruột	
6.15	Phan Thị Ánh						Chị dâu	
7	<b>Trần Thị Phương Khanh</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>04/10/2019</b>			<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
7.1	Đoàn Thanh Việt			04/10/2019			Chồng	
7.2	Trần Văn Trọng			04/10/2019			Cha ruột	
7.3	Nguyễn Thị Lài			04/10/2019			Mẹ ruột	
7.4	Trần Thị Phương Thảo			04/10/2019			Chị ruột	
7.5	Trần Thị Phương Dung			04/10/2019			Em ruột	
8	<b>Nguyễn Cao Trí</b>	<b>092C086666</b>	<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>04/10/2019</b>			<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
8.1	Bùi Thị Vân Anh			04/10/2019			Vợ	
8.2	Nguyễn Cao Quỳnh Anh			04/10/2019			Con	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
8.3	Nguyễn Cao Nam Phương			04/10/2019			Con	
8.4	Nguyễn Cao Nam Anh			04/10/2019			Con	
8.5	Nguyễn Cao Thi			04/10/2019			Cha ruột	
8.6	Đào Thị Kim Bình			04/10/2019			Mẹ ruột	
8.7	Nguyễn Cao Thắng			04/10/2019			Anh	
8.8	Nguyễn Thị Lệ Thu			04/10/2019			Chị	
8.9	Nguyễn Cao Đức			04/10/2019			Em	
8.10	Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella			04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
8.11	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành			04/10/2019				
8.12	Công ty TNHH Capella Hospitality			04/10/2019				
8.13	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất Thương mại Sài Gòn			04/10/2019				
8.14	Công ty Cổ phần Salla			04/10/2019				
8.15	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Lâu Đài Ven Sông			04/10/2019				
8.16	Công ty Cổ phần Lothamilk			04/10/2019				
8.17	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội			04/10/2019				
8.18	Công ty TNHH US Talent International - UTI			04/10/2019				



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
9	Trần Thanh Giang		Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	04/10/2019			Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	
9.1	Trần Thụy Đông Thy			04/10/2019			Vợ	
9.2	Trần Ngọc Bảo Khuê			04/10/2019			Con	
9.3	Trần Tuyên Khâm			04/10/2019			Con	
9.4	Trần Văn Minh			04/10/2019			Cha ruột	
9.5	Nguyễn Thị Lệ Hoa			04/10/2019			Mẹ ruột	
9.6	Trần Đông Giang			04/10/2019			Anh ruột	
9.7	Trần Thị Hương Giang			04/10/2019			Em ruột	
9.8	Trần Thị Lam Giang			04/10/2019			Em ruột	
9.9	Trần Nguyễn Long Giang			04/10/2019			Em ruột	
9.10	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt						Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
10	Trần Quốc Thanh		Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	04/10/2019			Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	
10.1	Huỳnh Thị Minh Trân			04/10/2019			Vợ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
10.2	Trần Quốc Anh			04/10/2019			Con	
10.3	Trần Huỳnh Minh Anh			04/10/2019			Con	
10.4	Trần Tuấn Anh			04/10/2019			Con	
10.5	Trần Văn Ngẫu			04/10/2019			Cha ruột	
10.6	Bùi Thị Tươi			04/10/2019			Mẹ ruột	
10.7	Trần Thị Mỹ Dung			04/10/2019			Chị ruột	
10.8	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân			04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
11	Phạm Thị Kim Lệ		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	04/10/2019			Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	
11.1	Lê Nguyễn Hải			04/10/2019			Chồng	
11.2	Phạm Văn Nho			04/10/2019			Cha ruột	
11.3	Đặng Thị Mạnh			04/10/2019			Mẹ ruột	
11.4	Phạm Kim Lương			04/10/2019			Chị ruột	
11.5	Phạm Kim Cúc			04/10/2019			Chị ruột	
11.6	Phạm Anh Tuấn			04/10/2019			Anh ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
11.7	Phạm Hoàng Dũng			04/10/2019			Em ruột	
11.8	Phạm Hoàng Kiệt			04/10/2019			Em ruột	
11.9	Phạm Kim Phương			04/10/2019			Em ruột	
11.10	Phạm Hoàng Khanh			04/10/2019			Em ruột	
11.11	Phạm Thị Kim Tuyết Loan			04/10/2019			Em ruột	
11.12	Phạm Hoàng Tùng			04/10/2019			Em ruột	
11.13	Hộ kinh doanh: Kim			04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
11.14	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên			04/10/2019				
12	<b>Đặng Thị Kiều Phước</b>	<b>092C010108</b>	<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	04/10/2019			<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	
12.1	Trần Duy Thệ			04/10/2019			Chồng	
12.2	Trần Duy Thước			04/10/2019			Con	
12.3	Trần Phúc Tuyên			04/10/2019			Con	
12.4	Đặng Xuân Cập			04/10/2019			Cha ruột	
12.5	Trần Thị Huệ			04/10/2019			Mẹ ruột	
12.6	Đặng Thị Ý Nhi			04/10/2019			Chị ruột	
12.7	Đặng Ngọc Khoa			04/10/2019			Anh ruột	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
13	<b>Vũ Quỳnh Mai</b>	092C008582	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>				<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	
13.1	Trần Ngọc Thành						Chồng	
13.2	Trần Quỳnh Chi						Con	
13.3	Trần Bảo Khang						Con	
13.4	Vũ Đình Mai						Cha ruột	
13.5	Lê Thị Mai						Mẹ ruột	
13.6	Vũ Trúc Mai						Chị ruột	
13.7	Vũ Thụy Mai	058C613223					Em ruột	
13.8	Vũ Tú Mai						Em ruột	
14	<b>Nguyễn Đào Phương Linh</b>	092C008584	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>				<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	
14.1	Lê Minh Đào Em						Chồng	
14.2	Lê Nguyễn Gia An						Con	
14.3	Lê Hoàng Khang						Con	
14.4	Nguyễn Hoàng Long						Cha ruột	
14.5	Đào Giáng Hương						Mẹ ruột	
14.6	Nguyễn Hoàng Hiệp						Em ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
15	Võ Thị Nguyệt Minh		Phó Tổng Giám đốc thường trực				Phó Tổng Giám đốc thường trực	
15.1	Hồ Tấn Tài						Chồng	
15.2	Hồ Nhật Duy						Con	
15.3	Hồ Nhật Nam						Con	
15.4	Võ Văn Hón						Cha ruột	
15.5	Lê Thị Khéo						Mẹ ruột	
15.6	Võ Văn Kiếm						Anh ruột	
15.7	Võ Văn Tiềm						Anh ruột	
15.8	Võ Văn Tầm						Anh ruột	
15.9	Võ Văn Thành						Anh ruột	
15.10	Võ Thị Ngọc Ánh						Chị ruột	
15.11	Võ Thị Sương						Em ruột	
16	Phạm Hoàng Hồng Thịnh		Phó Tổng Giám đốc	01/09/2019			Phó Tổng Giám đốc	
16.1	Hoàng Thị Quỳnh Hoa			01/09/2019			Vợ	
16.2	Phạm Hoàng Hồng Phúc			01/09/2019			Con	
16.3	Phạm Hoàng Phúc Tâm			01/09/2019			Con	
16.4	Phạm Hoàng Bá			01/09/2019			Cha ruột	
16.5	Phạm Thị Hồng Diễm			01/09/2019			Mẹ ruột	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
18.5	Trương Thị Kính						Mẹ ruột	
18.6	Đỗ Văn Hội						Anh ruột	
18.7	Công ty TNHH Thực phẩm Phương Đông		Không				Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
18.8	Công Ty TNHH Dịch vụ Du lịch Thanh Xuân		Không				Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

*u*

*Uue*



**Phụ lục 2. Danh sách người nội bộ của SAIGONBANK và người có liên quan của người nội bộ**  
**Thời điểm 31/12/2022**

*Đơn vị: Số cổ phần, %*



	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>					
<b>1</b>	<b>Vũ Quang Lâm</b>		<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1.1	Đào Văn Anh		Không	0	0	
1.2	Vũ Quang Hy		Không	0	0	
1.3	Vũ Quang Bảo Hân		Không	0	0	
1.4	Vũ Quang Lợi		Không	0	0	
1.5	Hạ Thị Thảo		Không	0	0	
1.6	Vũ Mạnh Lộc		Không	0	0	
1.7	Vũ Huy Long		Không	0	0	
1.8	Trần Thị Mộng Thu		Không	0	0	
1.9	Vũ Quý Lâm		Không	0	0	
1.10	Nguyễn Thị Loan		Không	0	0	
1.11	Vũ Thị Thúy Lan		Không	0	0	
1.12	Nguyễn Đức Hiền		Không	0	0	
1.13	Vũ Thái Lãng		Không	0	0	
1.14	Vũ Thành Lam		Không	0	0	
1.15	Phan Thị Ánh		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.16	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh		Không	56.009.576	18,185	
1.17	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		Không	51.250.000	16,640	
1.18	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0,00	0,00	
<b>2</b>	<b>Trần Thị Phương Khanh</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
2.1	Đoàn Thanh Việt		Không	0	0	
2.2	Trần Văn Trọng		Không	0	0	
2.3	Nguyễn Thị Lại		Không	0	0	
2.4	Trần Thị Phương Thảo		Không	0	0	
2.5	Trần Thị Phương Dung		Không	0	0	
2.6	Công ty cổ phần Dầu khí Saigon Phú Yên		Không	0	0	
2.7	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh		Không	43.370.958	14,081	
2.8	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa		Không	50.364.494	16,352	
2.9	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Cao Trí	092C086666	Thành viên Hội đồng quản trị	579.199	0,188	
3.1	Bùi Thị Vân Anh		Không	0	0	
3.2	Nguyễn Cao Quỳnh Anh		Không	0	0	
3.3	Nguyễn Cao Nam Phương		Không	0	0	
3.4	Nguyễn Cao Nam Anh		Không	0	0	
3.5	Nguyễn Cao Thi		Không	0	0	
3.6	Đào Thị Kim Bình		Không	0	0	
3.7	Nguyễn Cao Thắng		Không	0	0	
3.8	Nguyễn Thị Lệ Thu		Không	0	0	
3.9	Nguyễn Cao Đức		Không	0	0	
3.10	Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella		Không	0	0	
3.11	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành		Không	0	0	
3.12	Công ty TNHH Capella Hospitality		Không	0	0	
3.13	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất Thương mại Sài Gòn		Không	0	0	
3.14	Công ty Cổ phần Salla		Không	0	0	
3.15	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Lâu Đài Ven Sông		Không	0	0	
3.16	Công ty Cổ phần Lothamilk		Không	0	0	
3.17	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.18	Công ty TNHH US Talent International - UTI		Không	0	0	
3.19	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
4	<b>Trần Thanh Giang</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	0	0	
4.1	Trần Thụy Đông Thy		Không	0	0	
4.2	Trần Ngọc Bảo Khuê		Không	0	0	
4.3	Trần Tuyên Khâm		Không	0	0	
4.4	Trần Văn Minh		Không	0	0	
4.5	Nguyễn Thị Lệ Hoa		Không	0	0	
4.6	Trần Đông Giang		Không	0	0	
4.7	Trần Thị Hương Giang		Không	0	0	
4.8	Trần Thị Lam Giang		Không	0	0	
4.9	Trần Nguyễn Long Giang		Không	0	0	
4.10	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt		Không	0	0	
4.11	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Trần Quốc Thanh		Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
5.1	Huỳnh Thị Minh Trân		Không	0	0	
5.2	Trần Quốc Anh		Không	0	0	
5.3	Trần Huỳnh Minh Anh		Không	0	0	
5.4	Trần Tuấn Anh		Không	0	0	
5.5	Trần Văn Ngẫu		Không	0	0	
5.6	Bùi Thị Tươi		Không	0	0	
5.7	Trần Thị Mỹ Dung		Không	0	0	
5.8	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân		Không	0	0	
5.9	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
6	Phạm Thị Kim Lệ		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	0	0	
6.1	Lê Nguyễn Hải		Không	0	0	
6.2	Phạm Văn Nho		Không	0	0	
6.3	Đặng Thị Mạnh		Không	0	0	
6.4	Phạm Kim Luông		Không	0	0	
6.5	Phạm Kim Cúc		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Phạm Anh Tuấn		Không	0	0	
6.7	Phạm Hoàng Dũng		Không	0	0	
6.8	Phạm Hoàng Kiệt		Không	0	0	
6.9	Phạm Kim Phượng		Không	0	0	
6.10	Phạm Hoàng Khanh		Không	0	0	
6.11	Phạm Thị Kim Tuyết Loan		Không	0	0	
6.12	Phạm Hoàng Tùng		Không	0	0	
6.13	Hộ kinh doanh: Kim			0	0	
6.14	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên			0	0	
6.15	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					
<b>1</b>	<b>Đặng Thị Kiều Phước</b>	<b>092C010108</b>	<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	<b>10</b>	<b>0,0000032%</b>	
1.1	Trần Duy Thệ		Không	0	0	
1.2	Trần Duy Thước		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Trần Phúc Tuyền		Không	0	0	
1.4	Đặng Xuân Cấp		Không	0	0	
1.5	Trần Thị Huệ		Không	0	0	
1.6	Đặng Thị Ý Nhi		Không	0	0	
1.7	Đặng Ngọc Khoa		Không	0	0	
1.8	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
2	Vũ Quỳnh Mai	092C008582	Thành viên Ban Kiểm soát	15.531	0,005%	
2.1	Trần Ngọc Thành		Không	0	0	
2.2	Trần Quỳnh Chi		Không	0	0	
2.3	Trần Bảo Khang		Không	0	0	
2.4	Vũ Đình Mai		Không	0	0	
2.5	Lê Thị Mai		Không	0	0	
2.6	Vũ Trúc Mai		Không	0	0	
2.7	Vũ Thụy Mai	058C613223	Không	8.980	0,003%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.8	Vũ Tú Mai		Không	0	0	
2.9	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
3	<b>Nguyễn Đào Phương Linh</b>	<b>092C008584</b>	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>176</b>	<b>0,0001%</b>	
3.1	Lê Minh Đào Em		Không	0	0	
3.2	Lê Nguyễn Gia An		Không	0	0	
3.3	Lê Hoàng Khang		Không	0	0	
3.4	Nguyễn Hoàng Long		Không	0	0	
3.5	Đào Giáng Hương		Không	0	0	
3.6	Nguyễn Hoàng Hiệp		Không	0	0	
3.7	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
<b>III</b>	<b>Ban Điều hành</b>					
1	<b>Trần Thanh Giang</b>		<b>Tổng Giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1.1	Trần Thụy Đông Thy		Không	0	0	
1.2	Trần Ngọc Bảo Khuê		Không	0	0	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Trần Tuyên Khâm		Không	0	0	
1.4	Trần Văn Minh		Không	0	0	
1.5	Nguyễn Thị Lệ Hoa		Không	0	0	
1.6	Trần Đông Giang		Không	0	0	
1.7	Trần Thị Hương Giang		Không	0	0	
1.8	Trần Thị Lam Giang		Không	0	0	
1.9	Trần Nguyễn Long Giang		Không	0	0	
1.10	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt		Không	0	0	
1.11	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
2	Võ Thị Nguyệt Minh		<b>Phó Tổng Giám đốc thường trực</b>	0	0	
2.1	Hồ Tấn Tài		Không	0	0	
2.2	Hồ Nhật Duy		Không	534	0,00017%	
2.3	Hồ Nhật Nam		Không	0	0	
2.4	Võ Văn Hón		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Lê Thị Khéo		Không	0	0	
2.6	Võ Văn Kiếm		Không	0	0	
2.7	Võ Văn Tiềm		Không	0	0	
2.8	Võ Văn Tâm		Không	0	0	
2.9	Võ Văn Thành		Không	0	0	
2.10	Võ Thị Ngọc Ánh		Không	0	0	
2.11	Võ Thị Sương		Không	0	0	
2.12	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
<b>3</b>	<b>Trần Quốc Thanh</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
3.1	Huỳnh Thị Minh Trân		Không	0	0	
3.2	Trần Quốc Anh		Không	0	0	
3.3	Trần Huỳnh Minh Anh		Không	0	0	
3.4	Trần Tuấn Anh		Không	0	0	
3.5	Trần Văn Ngẫu		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Bùi Thị Tươi		Không	0	0	
3.7	Trần Thị Mỹ Dung		Không	0	0	
3.8	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân		Không	0	0	
3.9	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
4	<b>Phạm Hoàng Hồng Thịnh</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	0	0	
4.1	Hoàng Thị Quỳnh Hoa		Không	0	0	
4.2	Phạm Hoàng Hồng Phúc		Không	0	0	
4.3	Phạm Hoàng Phúc Tâm		Không	0	0	
4.4	Phạm Hoàng Bá		Không	0	0	
4.5	Phạm Thị Hồng Diễm		Không	0	0	
4.6	Phạm Hoàng Hồng Hoa		Không	0	0	
4.7	Phạm Hoàng Hồng Việt		Không	0	0	
4.8	Phạm Hoàng Hồng Liên		Không	0	0	
4.9	Phạm Hoàng Hồng Minh		Không	0	0	
4.10	Phạm Hoàng Hồng Cường		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Vũ Thị Anh Thư		Không	2.098	0,00068%	
4.12	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Tấn Phát</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1	Phạm Thanh Hân		Không	0	0	
5.2	Nguyễn Tấn Luật		Không	0	0	
5.3	Võ Thị Lan		Không	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Không	0	0	
5.5	Nguyễn Tấn Đạt		Không	0	0	
5.6	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>					
<b>1</b>	<b>Đỗ Thị Loan Anh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1.1	Vũ Hồng Phúc		Không	0	0	
1.2	Vũ Hồng Hải		Không	0	0	
1.3	Vũ Thanh Hằng		Không	0	0	
1.4	Đỗ Quốc		Không	0	0	
1.5	Trương Thị Kính		Không	0	0	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Đỗ Văn Hội		Không	0	0	
1.7	Công ty TNHH Thực phẩm Phương Đông		Không	0	0	
1.8	Công Ty TNHH Dịch vụ Du lịch Thanh Xuân		Không	0	0	
1.9	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

n

Chiu